TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HSST
Ngày: 21/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thơ Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Xuân và ông Võ Tấn Sĩ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Nhật Chuyên – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu – tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 25/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan C, sinh năm 1979 tại Phú Yên; tên gọi khác: Cu Bin; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu phố Phước Hậu, phường XĐ, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Câm (chết) và bà Đoàn Thị Nhung (sinh năm 1952). Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/12/2004, bị UBND tỉnh Phú Yên đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng; ngày 29/7/2009, bị TAND tỉnh Phú Yên xử phạt 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/02/2010; ngày 27/7/2011 bị UBND tỉnh Phú Yên đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng, chấp hành xong ngày 30/4/2013; ngày 26/01/2014, bị UBND phường XĐ, thị xã SC áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã 03 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, uống rượu la ó lớn tiếng làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phan C có: Ông Ngô Tấn H1 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Hoài B, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn VS, xã NH, thị xã AN, tỉnh Bình Định. Có mặt.

Người làm chứng:

+ Ông Lê Văn L, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu tập thể Công an thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

+ Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố AT, phường XĐ, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

+ Ông Phạm Th, sinh năm 1973; địa chỉ: Khu phố phố AT, phường XĐ, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

+ Ông Nguyễn H, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố AT, phường XĐ, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

+ Ông Mai Thành D, sinh năm 1968; địa chỉ: Khu phố Khoan Hậu, phường XĐ, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

+ Bà Phạm Thị Kim A, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Cao Phong, xã Xuân Lâm, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

+ Ông Phạm T, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Cao Phong, xã Xuân Lâm, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08/02/2019, lực lượng Công an phường XĐ phối hợp Công an thị xã Sông Cầu tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông dịp tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 trên địa bàn phường XĐ theo Kế hoạch số 11/KH-CAP ngày 30/01/2019 của Công an phường XĐ được lãnh đạo Công an thị xã Sông Cầu phê duyệt. Tổ công tác gồm: Đồng chí Lê Hoài B, cán bộ Công an phường làm Tổ trưởng, đồng chí Lê Văn Lợi, Công an thị xã Sông Cầu là cán bộ được phân công tăng cường phối hợp và 03 đồng chí bảo vệ dân phố gồm đồng chí Phạm T, Huỳnh Văn M, Nguyễn H. Thời gian tuần tra kiểm soát từ 19 giờ 30 phút đến 23 giờ 30 phút ngày 08/02/2019.

Vào khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, tổ công tác đang tuần tra trên tuyến đường bê tông thuộc khu phố Phước Hậu, phường XĐ khi đến gần trụ sở khu phố thì phát hiện Phan C đang hô la lớn tiếng với một phụ nữ. Tại đây, tập trung đông người nên đồng chí B đến giải quyết tránh tập trung đông gây ách tắc giao thông, mất trật tự. Phan C cho rằng người phụ nữ điều khiển xe va chạm trúng xe mô tô C nhưng không chịu xin lỗi. Sau khi nắm thông tin, xem xét hai xe mô tô không có bị hư hỏng và cả hai không bị thương nên đồng chí B giải thích, khuyên can cho người phụ nữ đi và yêu cầu C không được to tiếng gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương nhưng C không chấp hành mà còn chỉ tay về đồng chí B yêu cầu gọi lãnh đạo của B đến và Phan C ồn ào nên đồng chí B khuyên C bình tĩnh. C tiếp tục có hành vi cản trở, thách thức đồng chí B và dùng hai tay xô đẩy đồng chí B; dùng tay phải đánh một cái trúng vào vùng miệng của B gây rách da chảy máu tại môi trên bên trái thì được những người trong Tổ công tác khống chế C nhưng Phan C vùng vẫy rồi điều khiển xe đi. Sau

đó, đồng chí B đến Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu để sơ cứu vết thương, không tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 77/TgT ngày 27/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận tỷ lệ thương tích của Lê Hoài B là 01% (Mục I.1 Chương 9 Tổn thương phần mềm) (BL 40-41).

Vật chứng vụ án: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Hoài B không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Cáo trạng số 27/VKS-HS ngày 10/7/2019 của VKSND thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Phan C về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa:

+ Bị cáo Phan C thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố; nhận thấy hối cải; đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo nghèo, mẹ bị cáo đang bị bệnh, con mới thi đậu đại học, bị cáo là lao động chính trong gia đình mà giảm nhẹ hình phạt, xử bị cáo mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về xã hội. Không có ý kiến gì về thủ tục tố tụng.

+ Những người làm chứng đều trình bày: Tổ công tác công an phường XĐ khi làm nhiệm vụ đều có mặc đồng phục công an; Phan C có hành vi, lời nói to tiếng thách thức, xô đẩy, đánh anh B khi đang làm nhiệm vụ.

+ Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dụng Cáo trạng, tuyên bố Phan C phạm tội Chống người thi hành công vụ; áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan C từ 06 đến 09 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về dân sự: Người liên quan Lê Hoài B không có yêu cầu đề nghị miễn xét. Về án phí: Bị cáo Phan C thuộc hộ nghèo nên đề nghị HĐXX căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

+ Người bào chữa: Thống nhất với đề nghị với KSV về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can, thu thập chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng nên không nhận xét gì thêm.

[2] **Về tội danh và khung hình phạt:** Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 08/02/2019 (mùng 4 tết nguyên đán 2019), trên tuyến đường bê tông thuộc khu phố Phước Hậu, phường XĐ, thị xã SC, bị cáo Phan C có hành vi hô la lớn tiếng với một người phụ nữ, làm tập trung đông người, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương thì được tổ công tác của Công an phường XĐ đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông dịp tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 trên địa bàn phường XĐ gồm Lê Hoài B, Lê Văn L, Phạm T, Huỳnh Văn M, Nguyễn H đến giải quyết, yêu cầu Phan C bình tĩnh, không được to tiếng gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương. C không chấp hành và có hành vi, lời nói lớn tiếng chửi mắng, thách thức anh B, dùng hai tay xô đẩy anh B và dùng tay phải đánh một cái trúng vào vùng miệng của B gây rách da chảy máu tại môi trên bên trái (tỷ lệ thương tích 01%), làm tổ công tác không tiếp tục thực hiện nhiệm vụ. Như vậy, Phan C có hành vi dùng vũ lực cản trở không cho tổ công tác thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, phạm tội Chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] **Về tính chất, mức độ phạm tội:** Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính được pháp luật hình sự bảo vệ, cần xử nghiêm.

[4] **Đặc điểm nhân thân:** Bị cáo có nhân thân rất xấu, từ năm 2004 đến nay, bị cáo ba lần bị xử lý hành chính, 01 lần bị xử lý hình sự, cụ thể: Ngày 22/12/2004, bị UBND tỉnh Phú Yên đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng; ngày 29/7/2009, bị TAND tỉnh Phú Yên xử phạt 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; ngày 27/7/2011, bị UBND tỉnh Phú Yên đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng về hành vi cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng; ngày 26/01/2014, bị UBND phường XĐ, thị xã SC áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã 03 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, uống rượu la ó lớn tiếng làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

Như vậy, trước lần phạm tội này, bị cáo đã nhiều lần có hành vi gây thương tích cho người khác, gây rối trật tự công cộng bị xử lý hành chính hoặc xử lý hình sự nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân, làm công dân có ích cho xã hội.

[5] **Tình tiết tăng nặng:** Không.

[6] **Tình tiết giảm nhẹ:** Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo.

[7] **Quyết định hình phạt:** Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù trong khung và trên mức khởi điểm của hình phạt tù như kiểm sát viên đề nghị mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] T**rách nhiệm dân sự:** Anh Lê Hoài B bị Phan C đánh gây thương tích 01% nhưng không có yêu cầu bồi thường nên không xét.

[9] **Về án phí:** Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo không xin miễn án phí nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào:

+ Khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

+ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phan C phạm tội "Chống người thi hành công vụ";

Xử phạt: Bị cáo Phan C: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành hình phạt tù.

[2] Về án phí: Buộc bị cáo Phan C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND T.x Sông Cầu;
- Đội điều tra Công an T.x Sông Cầu;
- Chi cục THA DS T.x Sông Cầu;
- Bị cáo và người bào chữa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thơ Hiền